

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 40 /2015/QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày 23 tháng 11 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định phân cấp quản lý về sản xuất, cung cấp,  
tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02 tháng 01 năm 2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Thông tư số 08/2012/TT-BXD ngày 21 tháng 11 năm 2012 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý về sản xuất, cung cấp, tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị cung cấp nước sạch và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: TH, HC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



\* Trần Thành Nghiệp



**QUY ĐỊNH**  
**Phân cấp quản lý và sản xuất, cung cấp, tiêu thụ nước sạch**  
**trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 40 /2015/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này phân công, phân cấp quản lý các hoạt động có liên quan trong lĩnh vực sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Quy định này áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài có hoạt động liên quan đến việc sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 2. Nguyên tắc phân công, phân cấp quản lý về hoạt động sản xuất, cung cấp, tiêu thụ nước sạch và bảo vệ công trình cấp nước**

Hoạt động sản xuất, cung cấp, tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng phải tuân thủ theo Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch và các văn bản pháp luật hiện hành, đảm bảo mục đích phát triển hoạt động cấp nước bền vững, tiết kiệm, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch với chất lượng đảm bảo và tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

**Chương II**  
**PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM**

**Điều 3. Trách nhiệm của các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh**

**1. Sở Xây dựng**

Là cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cấp nước đô thị và khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, bao gồm:

a) Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ; tổng hợp và phổ biến các tiêu chuẩn, quy chuẩn, Thông tư, Nghị định, Quyết định liên quan đến hoạt động cấp nước trên địa bàn tỉnh;

b) Chủ trì thẩm định các nhiệm vụ, đồ án quy hoạch cấp nước vùng, đô thị trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt; tổ chức thực hiện theo quy hoạch được duyệt;

c) Phối hợp Sở Tài chính thẩm định phương án giá nước sạch khu vực đô thị, khu công nghiệp; phương án cấp bù từ ngân sách trong trường hợp giá được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thấp hơn chi phí nước sạch được tính đúng, tính đủ;

d) Là đầu mối tổng hợp nhu cầu đầu tư xây dựng công trình cấp nước đô thị trên địa bàn toàn tỉnh;

e) Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, phát hiện kịp thời, xử lý các hành vi xâm phạm công trình cấp nước;

g) Phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra chất lượng, công tác quản lý xây dựng công trình cấp nước trên địa bàn tỉnh;

h) Theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ hàng năm về tình hình quản lý cấp nước trên địa bàn tỉnh, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 25 tháng 10;

i) Thực hiện nhiệm vụ là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo cấp nước an toàn cấp tỉnh;

k) Tổ chức thực hiện các chỉ đạo về đảm bảo an toàn cấp nước, cung cấp đủ lượng nước, áp lực nước và bảo đảm chất lượng nước sinh hoạt theo Thông tư số 08/2012/TT-BXD ngày 21 tháng 11 năm 2012 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn.

## 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Là cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cấp nước nông thôn trên địa bàn tỉnh, có trách nhiệm:

a) Là đầu mối tổng hợp nhu cầu đầu tư xây dựng công trình cấp nước nông thôn trên địa bàn tỉnh;

b) Chủ trì xây dựng quy hoạch cấp nước nông thôn trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt; tổ chức thực hiện theo quy hoạch được duyệt;

c) Phối hợp Sở Tài chính thẩm định phương án giá nước sạch khu vực nông thôn; phương án cấp bù từ ngân sách trong trường hợp giá được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thấp hơn chi phí nước sạch được tính đúng, tính đủ;

d) Tham gia đóng góp ý kiến các cơ chế chính sách về cấp nước sạch khu vực nông thôn;

e) Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về cấp nước nông thôn; phát hiện, ngăn chặn, xử lý theo thẩm quyền và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm pháp luật về cấp nước nông thôn; kiến nghị các biện pháp bảo đảm thi hành pháp luật về cấp nước nông thôn;

g) Phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc chuyển giao mạng lưới cấp nước sạch nông thôn cho đơn vị cấp nước đô thị đối với khu vực trung tâm xã được công nhận là đô thị đảm bảo phù hợp tình hình thực tế từng địa phương.

### 3. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn về nguyên tắc, phương pháp xác định giá tiêu thụ nước sạch theo từng vùng phục vụ; tổ chức kiểm tra việc thực hiện quyết định giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý kịp thời những vướng mắc phát sinh về giá nước sạch sinh hoạt; đồng thời tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng để theo dõi và điều chỉnh khung giá nước sạch tại các đô thị trên địa bàn tỉnh khi cần thiết;

c) Tham gia đóng góp ý kiến, chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước trên địa bàn tỉnh.

### 4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh huy động các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế trong nước và ngoài nước đầu tư cho các công trình cấp nước sạch;

b) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Xây dựng và các sở ngành liên quan dự thảo hướng dẫn cơ chế ưu đãi cụ thể cho các dự án cấp nước; trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

### 5. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Thực hiện các quy định của Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý, bảo vệ tài nguyên nước và quản lý hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả thải vào nguồn nước, hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn tỉnh;

b) Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp và xử lý vi phạm pháp luật về tài nguyên nước theo quy định của pháp luật;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan lập quy hoạch, kế hoạch quản lý, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước; phòng, chống suy thoái, cạn kiệt nguồn nước;

d) Tiếp nhận, thẩm định các hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, gia hạn, điều chỉnh nội dung, đình chỉ hiệu lực, thu hồi, cấp lại giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, giấy phép xả nước thải vào nguồn nước, giấy phép hành nghề kinh doanh khoan nước dưới đất, cho phép chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh khoanh định, công bố vùng phải đăng ký, khai thác và quy định cụ thể thẩm quyền tổ chức việc đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh;

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định nhu cầu sử dụng đất xây dựng công trình cấp nước để cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thẩm định hồ sơ giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất xây dựng công trình cấp nước theo quy định;

g) Phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh việc thu phí, lệ phí về tài nguyên nước theo quy định.

#### 6. Sở Giao thông vận tải

Phối hợp Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai các công trình hạ tầng giao thông đồng bộ với các công trình cấp nước đô thị nhằm đảm bảo tính hiệu quả của các công trình.

#### 7. Sở Y tế

a) Tổ chức thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, thông tư, quyết định của ngành y tế về chất lượng nước sinh hoạt;

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị liên quan kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất chất lượng nước của các đơn vị cấp nước đảm bảo tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn về chất lượng nước theo quy định.

c) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức kiểm tra, đánh giá và đảm bảo các loại hóa chất, vật liệu, thiết bị dùng trong xử lý nước và vận chuyển nước sạch sinh hoạt không được ảnh hưởng xấu đến chất lượng nước và sức khỏe của người tiêu dùng.

#### 8. Công an tỉnh

a) Phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy (PCCC) có trách nhiệm kiểm tra chất lượng các thiết bị, vật tư chuyên dùng (họng, trụ nước chữa cháy, vòi và các trang thiết bị dùng cho công tác PCCC) trên hệ thống cấp nước PCCC trước khi lắp đặt;

b. Phối hợp với Sở Xây dựng trong việc khảo sát, quy hoạch nhằm bảo đảm tuân theo tiêu chuẩn về khoảng cách và số lượng trụ nước chữa cháy lắp đặt tại các đô thị trên địa bàn tỉnh;

c) Định kỳ kiểm tra chất lượng hệ thống cấp nước phòng cháy, chữa cháy; trường hợp phát hiện hệ thống cấp nước phòng cháy, chữa cháy bị hư hỏng phải báo đơn vị cấp nước có kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng trong thời gian sớm nhất.

#### 9. Ban Quản lý các khu công nghiệp

a) Tổ chức lựa chọn đơn vị cấp nước, ký kết thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước với đơn vị cấp nước trên địa bàn do mình quản lý;

b) Chủ động theo dõi và phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc cung cấp nước sạch đảm bảo hoạt động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp)

**Điều 4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

1. Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố tổ chức lựa chọn đơn vị cấp nước trên địa bàn do mình quản lý; ký kết thỏa thuận dịch vụ cấp nước và nội dung kế hoạch cấp nước an toàn với đơn vị cấp nước, bảo đảm các dịch vụ cấp nước đầy đủ, có sẵn để sử dụng, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của cộng đồng.

2. Đối với các khu vực trung tâm xã trên địa bàn các huyện, thị xã được công nhận là đô thị thì Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã tổ chức lựa chọn đơn vị cấp nước, ký kết thỏa thuận dịch vụ cấp nước; là đầu mối, phối hợp Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc phân vùng cấp nước và chuyển giao mạng lưới cung cấp nước sạch tại khu vực trung tâm xã giữa đơn vị cấp nước nông thôn và đơn vị cấp nước đô thị.

3. Thực hiện công tác tuyên truyền, vận động người dân sử dụng nước tiết kiệm, bảo vệ các công trình cấp nước.

4. Xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình cấp nước trên địa bàn mình quản lý gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Phối hợp Sở Xây dựng và các đơn vị cấp nước thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn theo Thông tư số 08/2012/TT-BXD ngày 21 tháng 11 năm 2012 của Bộ Xây dựng.

6. Kiểm tra, giám sát công tác đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước PCCC và tham gia cùng lực lượng công an, đơn vị cấp nước bảo vệ an toàn hệ thống cấp nước PCCC trên địa bàn mình quản lý.

#### **Điều 5: Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn**

1. Ủy ban nhân dân xã ở khu vực nông thôn (chưa công nhận đô thị), Ủy ban nhân dân thị trấn ở khu vực đô thị tổ chức lựa chọn đơn vị cấp nước, ký kết thỏa thuận dịch vụ cấp nước trên địa bàn do mình quản lý.

2. Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố về công tác quản lý, tuyên truyền, phổ biến và vận động nhân dân tích cực tham gia bảo vệ hệ thống cấp nước trên địa bàn được giao quản lý.

3. Phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc điều tra, xử lý hành vi phá hoại, trang thiết bị cấp nước và các hành vi khác vi phạm quy định của pháp luật về cấp nước trên địa bàn.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của các đơn vị cấp nước**

1. Chịu sự quản lý, chỉ đạo của Sở quản lý nhà nước chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện đúng các quy định về quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước được giao.

3. Thực hiện các biện pháp chống thất thoát, thất thu nước sạch.

4. Đề xuất giá nước sạch phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và theo quy định của pháp luật.

5. Ký và thực hiện “Thỏa thuận dịch vụ cấp nước” với Ủy ban nhân dân cấp thẩm quyền theo mẫu quy định của Bộ Xây dựng.

6. Ký và thực hiện “Hợp đồng dịch vụ cấp nước” với hộ dùng nước theo mẫu quy định của Bộ Xây dựng.

7. Báo cáo Sở Xây dựng về kế hoạch đầu tư, nâng cấp mạng lưới cấp nước sạch đô thị hàng năm để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo định kỳ hàng năm trước ngày 05 tháng 10 về Sở Xây dựng (đồng thời gửi Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố) về tình hình quản lý cấp nước trên địa bàn mình quản lý.

8. Trước khi triển khai đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo hệ thống, mạng lưới cấp nước, đơn vị cấp nước phải lấy ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Xây dựng (đối với công trình cấp nước đô thị) và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đối với công trình cấp nước nông thôn).

9. Ngoài những quy định trên, đơn vị cấp nước phải tuân thủ các quy định tại Điều 55 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 7. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các sở, ban ngành và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Quy định này; trường hợp có phát sinh vướng mắc, kịp thời tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*  
\* Trần Thành Nghiệp